



HỌC KHU THỐNG NHẤT SAN DIEGO
Chỉ dẫn điền Mẫu Đơn Ghi Danh cho cấp lớp Tiền Mẫu giáo-cấp lớp 12

Xin hoàn tất mẫu đơn ghi danh cho cấp lớp Tiền Mẫu giáo-cấp lớp 12 của Học Khu Thống Nhất San Diego bằng chữ in và dùng mực đen hay xanh. Trả lời từng ô cho các Phần I-III và ký tên ở trang 2. Xin lưu ý những dữ kiện khai trong các ô 3, 6 và 12 cần phải có bằng chứng khi ghi danh mới tại trường.

Khi dùng mẫu đơn đã được điền sẵn, xin lưu ý là thông tin trong các phần I-III của đơn này là các câu trả lời của quý vị lấy từ đơn ghi danh trước. Hãy sửa đổi những gì cần thiết trong các Phần I-III, ký và điền ngày vào mặt sau của đơn (cho dù không cần sửa đổi câu nào) và nộp lại cho trường của con em.

PHẦN I: Thông tin học sinh	
Câu 1-2	DÀNH RIÊNG cho VĂN PHÒNG. Xin đừng ghi bất cứ thông tin nào vào các câu này.
Câu 3. Tên pháp lý	Ghi xuống tên pháp lý của học sinh (tên trên giấy khai sanh hay giấy tờ pháp lý nào): Họ, Tên, Tên lót/Tên họ viết tắt, và Tên đệm (Jr, II, III). LƯU Ý: Tên pháp lý và ngày sanh của trẻ sẽ được kiểm chứng bởi nhân viên trường. Những giấy tờ chứng minh gồm có khai sanh, bản khai chứng thệ, hồ sơ nhà thờ hoặc hộ chiếu.
Ô 4. Tên trong danh sách của giáo viên	Ghi họ và tên (tên, tên lót) mà con quý vị dùng nếu không dùng tên pháp lý ở ô 3. Tên trong Ô số 4 sẽ được dùng trong danh sách của giáo viên. Nếu muốn tên này trong các tài liệu học văn khác, xin vui lòng tham khảo đơn Yêu cầu Thay đổi Dữ kiện của Học Sinh tại trường học của học sinh. Để thay đổi tên/giới tính ưa thích, hãy nhấp vào liên kết này: “SDUSD Name/Gender Change Google Form.”
Ô 5. (Các) Tên pháp lý dùng trước đây (không bắt buộc):	Ghi tên nào mà con quý vị đã dùng hoặc được biết đến khác mà khác với tên pháp lý trong câu 3. Nếu không có tên pháp lý nào khác, xin để trống.
Ô 6. Ngày sanh	Ghi ngày sanh tháng để của con quý vị theo thứ tự tháng/ngày/năm.
Ô 7. Giới tính	Đánh dấu vào Nam (M), Nữ (F) hay Không Nhị phân (X) Hiểu các danh tính Không Nhị phân: Understanding Nonbinary Identities: https://www.sandiegounified.org/nonbinary.
Ô 8. Gốc Tây Ban Nha hay Châu Mỹ La-tinh:	Đánh vào ô có chữ “Có” hay “Không” nếu trẻ là gốc Tây ban nha (Hispanic) hay gốc Châu Mỹ La tinh (Latino/a/x). La Tinh là một giới tính thay thế trung lập cho người La Tinh (nam/nữ).
Ô 9. Chủng tộc	Chọn một hay nhiều loại chủng tộc từ danh sách các chủng tộc được liệt kê. (<i>Xin xem ĐỊNH NGHĨA CHUNG TỘC/SẮC TỘC CHO MẪU ĐƠN GHI DANH 2023-24 Cấp lớp Tiền Mẫu giáo-Lớp 12</i>)
Ô 10. Tiết Lộ Thông Tin:	Chỉ đánh vào ô “Không Tham Gia” (Opt Out) nếu quý vị không muốn địa chỉ và số điện thoại của học sinh được tiết lộ cho các hội đoàn hoặc nhóm của trường. (<i>Xin xem thông tin của học khu về Facts for Parents.</i>)
Ô 11a. Email học sinh (không bắt buộc)	Ghi email của CON QUÝ VỊ hay nếu không có email thì để trống.
Ô 11b. Điện thoại học sinh (không bắt buộc)	Ghi điện thoại của CON QUÝ VỊ hay nếu không có, xin để trống.
Ô 12. Địa chỉ cư ngụ	Ghi địa chỉ nơi trẻ đang cư ngụ gồm có thành phố, tiểu bang và chỉ số bưu điện. Nếu quý vị đang ở đâu tạm thời vì bị khó khăn tài chánh, quý vị có thể mượn địa chỉ của trường làm địa chỉ cư ngụ.
Ô 13. Điện thoại chính	Số điện thoại muốn dùng cho lý do liên lạc. Nhớ viết xuống số vùng (area code).
Ô 14. Địa chỉ nhận thư	Nếu quý vị nhận thư tín ở một địa chỉ nào khác với địa chỉ nhà ghi ở câu 12, xin ghi địa chỉ đó xuống.
Ô 15. Thành phố, Tiểu bang, Quốc gia nơi sanh:	Ghi tên thành phố, tiểu bang và xứ xứ nơi em trẻ ra đời.
Ô 16. Ghi danh đầu tiên tại một trường Mầm non ở Hoa kỳ	Ghi ngày đầu tiên trẻ được ghi danh vào một trường Mầm non ở Hoa kỳ. Nếu trẻ bắt đầu đi học cấp mầm non, ghi xuống ngày đầu đi học.
Ô 17a. Ngày ghi danh đầu tiên tại một trường ở tiểu bang California (Mẫu giáo Chuyển tiếp Phổ thông/Mẫu giáo) (UTK/Kinder)	Ghi ngày đầu tiên trẻ được ghi danh vào Mẫu giáo Chuyển tiếp Phổ thông hay Mẫu giáo ở một trường California. Nếu trẻ bắt đầu đi học Mẫu giáo, ghi xuống ngày đầu đi học.
Ô 17b. Ngày ghi danh đầu tiên tại một trường ở Hoa kỳ (UTK/Kinder)	Ghi ngày đầu tiên trẻ được ghi danh vào Mẫu giáo Chuyển tiếp Phổ thông hay Mẫu giáo ở một trường California (UTK/Kinder). Nếu trẻ bắt đầu đi học Mẫu giáo, ghi xuống ngày đầu đi học.
Ô 18. Người Bảo Dưỡng hiện tại	Đánh dấu vào “Phụ huynh/giám hộ hợp pháp” hay “Người lớn khác”. Nếu là “Người lớn khác” hãy điền vào Bản Tuyên thệ của Người chăm sóc. English Spanish
Ô 19a. Hoàn cảnh sống của người chăm sóc nuôi dưỡng	Nếu học sinh là trẻ em con nuôi, đánh vào MỘT ô mô tả rõ nhất nơi trẻ cư ngụ. Xin vui lòng cung cấp cho trường của con em thông tin liên lạc của chủ sở hữu quyền giáo dục của học sinh, luật sư, cán sự xã hội của quận hạt và nhân viên xã hội bộ lạc (nếu thích hợp). Xin vui lòng liên lạc với cyt@sandi.net nếu học sinh của quý vị được sắp xếp từ quận hạt khác, ngoài tiểu bang hay có bất cứ câu hỏi nào khác. 1. Bảo Trì Gia Đình , 2. Nhà Tạm Nuôi Trẻ — bao gồm Nhà Tạm Nuôi Trẻ hay FFA- Cơ quan Gia đình Tạm Nuôi Trẻ, 3. Nhà Tập thể — Chương trình trị liệu nội trú ngắn hạn tại nhà tập thể (GH), Chương trình trị liệu nội trú ngắn hạn (STRTP), Trung tâm trẻ em Polinsky (PCC), 4. Chăm sóc Quan hệ họ hàng chính thức —Thành viên gia đình mở rộng không mối quan hệ họ hàng, họ hàng, gia đình nhỏ (NREFM) 5. Chăm sóc Bộ lạc Nuôi dưỡng.
Ô 19b. Nơi cư trú Tạm thời/không đầy đủ do khó khăn tài chính:	Nếu học sinh không có nơi cư trú ban đêm cố định, thường xuyên và thích đáng, hãy đánh dấu tình trạng nào thích hợp (ở chung--ở chia nhà do mất nhà, khó khăn về kinh tế hoặc lý do tương tự; khách sạn/nhà nghỉ motel , ở nhà tạm trú hoặc không phải tạm trú — chỗ công hoặc tư không được chỉ định hoặc thường được sử dụng như một chỗ ngủ thường xuyên), phương tiện giao thông, ngoài trời, nhà không đủ tiêu chuẩn, ga xe buýt hay xe lửa. Đánh vào ô Trẻ em Không người kèm ở câu 21 nếu học sinh đã được nhận điện là vô gia cư và không được trông nom trực tiếp bởi phụ huynh hay người giám hộ chỉ định bởi tòa án. Đánh vào ô Trẻ em bỏ nhà nếu học sinh dưới 18 tuổi, đã rời khỏi nhà mà không được phép của phụ huynh/người chăm sóc, và đã không ở nhà một hay nhiều đêm. Nếu đã đánh vào ô Trẻ em bỏ nhà , xin quý vị phải đánh vào hai ô Tình trạng vô gia cư và Trẻ em Không người kèm .

Ô 20. Tình trạng cư trú khác	Chọn một ô thôi nếu thấy bất cứ một tình trạng cư trú nào khác thích hợp.
Ô 21. Các em trẻ dưới 18 tuổi sống trong nhà	Xin liệt kê tất cả các em trẻ dưới 18 tuổi sống trong nhà (anh chị em hay không liên hệ ruột thịt), cho dù là không ghi danh học tại Học khu Thống Nhất Nếu quý vị có con em khác đang đi học (hoặc sẽ đi học năm nay) tại bất cứ trường nào của Học Khu Thống Nhất San Diego. Nếu cần thêm chỗ viết, xin dùng phần "Notes" ở phía mặt sau mẫu đơn.
PHẦN II: Thông tin Liên lạc	
Ô 22. Thông tin Liên lạc	<p>Ghi rõ dữ kiện về phụ huynh/giám hộ/người liên lạc để trường có thông tin liên lạc. Đây là mối liên lạc chính.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Danh tánh để liên lạc: Ghi nguyên họ tên xuống. • Quan hệ với học sinh: (Mẹ, Bố, Giám hộ pháp lý, Bồ Mẹ kế, Đại diện cơ quan, Anh hay Chị, Anh rể, Chị dâu, Anh chị em họ, Vị thành niên thoát ly, Bồ Mẹ chồng hay vợ, Bạn bè, Ông Bà, Nhân viên công quyền, v.v...). • Ở chung với học sinh?: Đánh dấu có hay không. Nếu địa chỉ quý vị khác với địa chỉ nhà nơi trẻ cư ngụ ở câu 12, xin ghi xuống đây. • Điện thoại nhà, số và cầm tay: Ghi điện thoại nhà, số và cầm tay (không bắt buộc). Nếu cần thiết, biên nhánh điện thoại xuống. • Email: Ghi e-mail nhà. • Tên chủ hay sở làm: Ghi tên của chủ hay nơi làm việc. • Quân đội: Đánh dấu tất cả những gì thích hợp. • Ngôn ngữ thích dùng: Ghi xuống ngôn ngữ chính của QUÝ VỊ. • Trình độ học vấn: Đánh dấu vào trình độ học vấn cao nhất đã hoàn thành tại bất cứ trường nào. Phải Chọn một. <ul style="list-style-type: none"> - Không phải là một học sinh tốt nghiệp trung học đệ nhị cấp - Tốt nghiệp trung học - Vài năm Cao đẳng/Bằng Cao đẳng hai năm - Tốt nghiệp đại học - Sau Đại học/Sau Thạc sĩ - Từ chối không trả lời • Thông tin bổ sung: Đánh dấu tất cả những gì thích hợp. <ul style="list-style-type: none"> - Cần thông dịch: Quý vị sẽ cần một thông dịch viên để nói chuyện với nhà trường và giáo viên của học sinh. - Truy cập trực tuyến vào hồ sơ của học sinh: Nếu quý vị muốn truy cập về Mức đi học của học sinh và điểm của em trực tuyến xin dùng Công Thông tin Phụ huynh <i>PowerSchool Parent Portal</i> Và/hay <i>Xello</i>.
Ô 23. Thông tin về Người liên lạc khác	<p>Xin điền vào thông tin về một phụ huynh thứ hai/giám hộ/người liên lạc khác. Điền vào các phần như trong ô 22.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin bổ sung: Đánh dấu vào hết những gì thích hợp cho Người Liên Lạc Khác. <ul style="list-style-type: none"> - Người liên lạc này cần một bản sao của phiếu học bạ của học sinh.* - Người liên lạc này cần một bản sao của báo cáo tiến bộ của học sinh.* - Cần thông dịch (xin xem ô 22 trên đây). - Truy cập thông tin Học sinh trực tuyến (như ô 22 trên đây). <p>* Lưu ý: Theo mặc định, người liên lạc có tên ở câu 22 trên đây nhận được dữ kiện này.</p>
Ô 24. Các người liên lạc khẩn cấp (ngoài những gì đã liệt kê rồi)	<p>Cho biết dữ kiện về một hay hai người liên lạc khẩn cấp để nhà trường có thể liên lạc được bằng điện thoại trong trường hợp không liên lạc được với phụ huynh/giám hộ. Cho biết đầy đủ tên, mối liên hệ với trẻ, các số điện thoại. LƯU Ý: Nếu quý vị muốn ghi thêm tên của những người liên lạc khác, hãy dùng ô Notes/Additional Information/Legal Bindings của phần IV.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Thông tin bổ sung: Đánh dấu vào hết những gì thích hợp cho các Người Liên Lạc Khẩn Cấp. <ul style="list-style-type: none"> - Cần thông dịch (xin xem ô 22 trên đây). - Bảng lòng cho học sinh ra về: Trường được phép cho học sinh ra về với người liên lạc khẩn cấp. - Cho phép gửi thông tin đến trường.
PHẦN III: Các câu hỏi cho phụ huynh/Giám hộ	
Ô 25-32	Xin điền đầy đủ các câu hỏi từ 25-32. Cho câu hỏi từ ô 30a và 30b, xin truy cập https://www.csac.ca.gov/financial-aid-programs và cho ô 31, xin truy cập http://www2.ed.gov/policy/gen/guid/fpc/hottopics/ht-10-09-02a.html để lấy thêm thông tin.
Ô 33.	Đồng ý cho chương trình Medi-Cal cung cấp khoản bồi hoàn cho các dịch vụ dành cho học sinh. Dùng liên kết cung cấp dưới đây để biết thêm chi tiết. Chi tiết về LEA Medi-Cal (xem <i>Facts for Parents</i> Section F).
Chữ ký và Ngày	Quý vị phải ký và để ngày xuống trên mẫu đơn này.
PHẦN IV: Dữ kiện Hành chính của Học Khu—CHỈ DÀNH RIÊNG CHO VĂN PHÒNG	
Ô 34-46	Những câu này CHỈ DÀNH RIÊNG cho VĂN PHÒNG (trừ phi quý vị dùng mục Notes/Additional Information/Legal Bindings để liệt kê các dữ kiện bổ sung từ các phần I hoặc II).